TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG
Bản án số: 19 /2023/HNGĐ-ST
Ngày: 27 - 4 -2023
"V/v ly hôn "

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Khánh Thiện.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bích Nga.

Bà Nguyễn Thị Hà.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Triệu Thị Loan - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân*** thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 90/2023/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2023 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Ngh** - sinh năm 1977; ĐKHKTT: khu 5, phường C, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Hiện cư trú tại: số 15 HXH, phường N, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Bị đơn: Anh **Đinh Hồ Ph,** sinh năm 1976; ĐKHKTT; ĐKHKTT: khu 5, phường C, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Hiện cư trú tại: số nhà 210 khu 5, đường HN, phường C, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

(*Chị Ngh, anh Ph có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 20/02/2023 và bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải của nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Ngh trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Đinh Hồ Ph được tự do tìm hiểu và tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND phường Cẩm Th, thành

phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương vào ngày 19/4/1997. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 20 năm thì phát sinh mâu thuẫn, Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm phân chia đất trong gia đình, sau khi bố anh Ph chết (tháng 8/2016), anh Ph nghe lời mẹ và anh trai, không tin lời chị nói dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau. Hơn nữa do vợ chồng không có công việc và thu nhập ổn định dẫn đến kinh tế gia đình khó khăn làm cho cuộc sống vốn đã căng thẳng càng thêm trầm trọng, vợ chồng không chia sẻ được khó khăn trong cuộc sống, không hiểu và thông cảm cho nhau. Đầu tháng 2 năm 2023 chị đã về nhà mẹ đẻ sống. anh Ph có đến tìm nhưng mắng chửi chị ngay tại nhà bố mẹ đẻ chị. Đến nay, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đinh Hồ Ph .

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Đinh Hồ M, sinh năm 1998 và Đinh Hồ Ph, sinh năm 2004. Cháu M đã trưởng thành, cháu Ph chết năm 2016 nên chị không đề nghị tòa án giải quyết.

Về tài sản, nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải anh Đinh Hồ Ph trình bày:

Về điều kiện, thời gian kết hôn như chị Ngh trình bày là đúng. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do chị Ngh không chung thủy trong tình cảm vợ chồng. Chị Ngh nhiều lần bỏ nhà đi do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh là người nóng tính nên cũng động chân động tay. Chị Ngh đã làm đơn ra Tòa án thành phố hai lần nhưng sau đó vợ chồng lại hòa thuận. Đây là lần thứ 4 chị Ngh bỏ nhà đi, những lần trước anh đều tìm về và tha thứ cho chị Ngh nhưng chị Ngh vẫn không chung thủy với anh. Ngày 27/3/2023 anh có xuống nhà mẹ đẻ chị Ngh để gặp chị Nghì thì thấy có người đàn ông lạ gọi điện cho chị Ngh, chị Ngh kéo anh lại để lấy điện thoại nhưng không được nên chị Ngh đã làm đơn ra Công an phường N trình báo. Sau đó Công an phường N có làm việc với anh theo đơn trình báo của chị Ngh, anh cũng trình bày rõ và đã trả điện thoại cho chị Ngh, chị Ngh đã rút đơn tại Công an phường N. Về mâu thuẫn vợ chồng anh đã cố gắng hàn gắn để vợ chồng hòa thuận nhưng chị Ngh không chung thủy, không yêu thương anh, không muốn sống cùng anh. Nay chị Nghì xin ly hôn anh không đồng ý vì chị Ngh vẫn cầm giấy khai sinh của anh.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Đinh Hồ M, sinh năm 1998 và Đinh Hồ Ph, sinh năm 2004. Cháu M đã trưởng thành, cháu Ph chết năm 2016 nên anh không đề nghị tòa án giải quyết.

Về tài sản, nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Theo lời khai của bà Lê Thị C (mẹ của chị Nguyễn Thị Ngh) trình bày: Chị

Ngh và anh Ph được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn vào ngày 19/4/1997 tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Về thời gian và nguyên nhân cụ thể về mâu thuẫn vợ chồng bà không biết. Chị Ngh đầu tháng 2 năm 2023 về nhà bà sống và nói với bà là vợ chồng không sống được với nhau. Sau đó anh Ph có đến tìm chị Ngh và kéo chị Ngh về nhưng chị Ngh không đồng ý. Việc mâu thuẫn vợ chồng của anh chị gia đình bà đã khuyên bảo nhưng chị Ngh xác định tình cảm vợ chồng không còn, không muốn sống chung với anh Ph, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Theo lời khai của bà Trần Thị Ng (mẹ của anh Đinh Hồ Ph) trình bày:

Anh Đinh Hồ Ph và chị Nguyễn Thị Ngh được tự do tìm hiểu và tự nguyện kết hôn vào ngày 19/4/1997 tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Sau khi kết hôn anh chị sống tại số nhà 210, đường HN, khu 5, phường C, thành phố Hải Dương, nhà bà và nhà anh chị cùng khu đất. Về thời gian và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng anh Ph chị Ngh bà không biết, chỉ biết ngày 17/01/2023 (âm lịch) chị Ngh bỏ nhà đi không về, từ ngày chị Ngh bỏ nhà đi cho đến nay bà có gọi điện cho chị Ngh vào ngày 19/01/2023 (âm lịch) bảo chị Ngh về cơm nước cho anh Ph nhưng chị Ngh không về, anh Ph xuống đón chị Ngh cũng không về. Bà cũng hỏi anh Ph về việc mâu thuẫn vợ chồng tại sao chị Ngh bỏ đi anh Ph không nói. Trong quá trình vợ chồng sống cùng nhau chị Ngh đã nhiều lần bỏ đi anh Ph đều đi tìm về. Nay chị Ngh xin ly hôn anh Ph đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản xác minh bà Lê Thị H – Phó khu 5, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương cho biết:

Anh Đinh Hồ Ph và chị Nguyễn Thị Ngh được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Hải Dương. Về thời gian và nguyên nhân mâu thuẫn cụ thể của vợ chồng anh chị bà không nắm được. Chị Ngh không còn sống cùng anh Phương từ tháng 2 năm 2023. Nay chị Ngh xin ly hôn anh Ph đề nghị tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Ngh giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn anh Đinh Hồ Ph. Về con chung không đề nghị giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung không yêu cầu tòa án giải quyết. Anh Đinh Hồ Ph đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện VKSND thành phố Hải Dương phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, HĐXX, Thư

ký Tòa án từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều được đảm bảo. Nguyên đơn chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật.

** Hướng giải quyết vụ án:*

Đề nghị áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Ngh, xử chị Nguyễn Thị Ngh ly hôn anh Đinh Hồ Ph.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngh phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Thị Ngh khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án vì bị đơn là anh Đinh Hồ Ph trú tại: số nhà 210 khu 5, đường HN, phường C, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngh và anh Đinh Hồ Ph kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 19/4/1997, nên theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình, đây là hôn nhân hợp pháp.

[3] Căn cứ vào lời khai của các đương sự, căn cứ các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và các chứng cứ do Tòa án thu thập có đủ cơ sở xác định: Quá trình chung sống, chị Nguyễn Thị Ngh và anh Đinh Hồ Ph đã phát sinh mâu thuẫn. Mâu thuẫn vợ chồng được thể hiện trong quá trình chung sống hai bên không tin tưởng nhau, bất đồng quan điểm sống, cuộc sống không có sự chia sẻ, thường xuyên xảy ra cãi vã, sống ly thân từ tháng 2 năm 2023, không còn quan tâm và trách nhiệm với nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, có rạn nứt về tình cảm, không có tiếng nói chung, cuộc sống không có hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Quá trình giải quyết vụ án chị Ngh xác định tình

cảm vợ chồng giữa chị và anh Ph không có tiếng nói chung, mục đích hôn nhân không đạt được đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Ph. Anh Phương có quan điểm không đồng ý ly hôn vì chị Ngh không trả anh giấy khai sinh. Điều đó chứng tỏ anh Ph không còn tình cảm với chị Ngh và không có biện pháp để vợ chồng hàn gắn.

[4] Xét thấy tình trạng mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị Ngh và anh Đinh Hồ Ph đã kéo dài và trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, sống ly thân, tình cảm vợ chồng không còn, do đó yêu cầu xin ly hôn của chị Ngh đối với anh Ph là có cơ sở. Căn cứ vào các điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, xử cho chị Nguyễn Thị Ngh được ly hôn với anh Đinh Hồ Ph.

[5] Về con chung: Chị Ngh và anh Ph có 02 con chung là Đinh Hồ M, sinh năm 1998 và Đinh Hồ Ph, sinh năm 2004. Cháu M đã trưởng thành, cháu Ph chết năm 2016 nên anh chị không đề nghị tòa án giải quyết nên không phải xem xét.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Ngh, anh Ph đều không yêu cầu giải quyết nên không phải xem xét.

[7] Về án phí: Chị Ngh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Ngh và anh Đinh Hồ Ph được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 39 Bộ luật dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 6; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ngh.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Ngh được ly hôn anh Đinh Hồ Ph.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngh phải chịu 300.000[đ] án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000[đ] theo biên lai số AA/2021/0002585 ngày 22/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Chị Ngh đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Ngh, anh Đinh Hồ Ph được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- *Các đương sự;*
- *VKSND tp. Hải Dương;*
- *Chi cục THA dân sự tp. Hải Dương;*
- *UBND phường C, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương;*
- *Lưu: Hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Khánh Thiện

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Khánh Thiện